

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 21/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phú Trần Anh Vương.

Ông Nguyễn Báu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh năm: 1979 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Xóm 5, thôn G, xã B, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung K (Chết) và bà Ngô Thị D (Chết); mẹ nuôi: Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị C) (Chết); có vợ (Đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm: 1958;

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1977;

3. Anh Nguyễn Hữu Tr, sinh năm: 1982;

4. Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1984;

5. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1986;

6. Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm: 1989;

7. Chị Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm: 1993;

8. Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1995;

Cùng nơi cư trú: Thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

(Bà H, anh T, anh Tr, anh K, anh B, anh T và chị Ch ủy quyền cho anh Nguyễn Hữu N theo Giấy ủy quyền ngày 14/9/2020)

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Ngọc D, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Mai Văn M, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 12/7/2017, có giá trị đến ngày 12/7/2022, làm nghề lái xe ô tô khách cho anh Đặng Ngọc D, sinh năm 1986, trú tại ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. T được anh D giao điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 72F-001.11 chạy tuyến cố định từ bến xe V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến bến xe B, tỉnh Bình Định và ngược lại, theo hợp đồng dịch vụ giữa anh D và hợp tác xã dịch vụ vận tải Quyết Tiến, địa chỉ số 13 đường C, phường 4, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 07 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 72F-001.11 chở khách đi từ bến xe từ bến xe B, thị xã H, tỉnh Bình Định đi bến xe V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, trên xe còn có lái xe tên Ngh, hai người phụ xe tên Mai Văn M và T. Khi xuất bến, anh Ngh điều khiển xe. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến huyện V, tỉnh Khánh Hòa, T điều khiển xe, anh M ngồi ghế phụ, anh Ngh, T nằm nghỉ trên xe. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến gần km 1586+300m Quốc lộ 1A thuộc thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, trên làn đường sát dải phân cách với vận tốc khoảng 80km/h, phía trước là điểm mở dải phân cách, có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải, gờ giảm tốc độ, vạch kẻ đường cho người đi bộ ở hai đầu điểm mở dải phân cách, trên làn đường giữa có hai xe container (không xác định biển kiểm soát) đang chạy với vận tốc khoảng 65km/h, T điều khiển xe vượt bên trái xe container chạy sau, T giữ nguyên làn đường, tốc độ để tiếp tục vượt xe container chạy trước, khi xe của T vừa đến đầu phía Bắc của điểm mở dải phân cách, cùng lúc này có ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956, trú tại thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85E1-117.47 đi từ đường không ưu tiên bên phải băng qua Quốc lộ 1A theo hướng xiên từ phải qua trái cùng chiều với xe của T, khi xe mô tô đến giữa làn đường sát dải phân cách và cách đầu xe ô tô của T khoảng 02 mét, T phát hiện nhưng do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên đầu xe ô tô khách biển kiểm soát 72F-001.11 do T điều khiển tông vào xe mô tô biển kiểm soát 85E1-117.47 gây tai nạn. Hậu quả: Ông T chết tại chỗ, hai xe bị hư hỏng.

Ngày 07/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra trung cầu giám định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn T. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 124/TT, ngày 17/9/2020 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận

nếu sau: Nguyên nhân chết: Do gia đình không yêu cầu mô tử thi nên không đủ cơ sở kết luận chính xác nguyên nhân chết. Các dấu vết từ bên ngoài chúng tôi nhận định chết do shock đa chấn thương nặng.

Ngày 15/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra yêu cầu định giá tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 85E1-117.47. Bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG, ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận xe mô tô biển kiểm soát 85E1-117.47 bị thiệt hại là 6.560.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSTN ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) giấy phép lái xe số 640062002509, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 12/7/2017.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, ngày 07/9/2020 bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 72F-001.11 lưu thông trên Quốc lộ

1A hướng đi Thành Phố Hồ Chí Minh, khi đến gần km 1586+300m thuộc thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận là nơi có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải, có điểm mở dải phân cách, gờ giảm tốc. Do bị cáo chủ quan không giảm tốc độ đến mức an toàn mà còn vượt xe khác cùng chiều nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 85E1-117.47 do ông Nguyễn Văn T đang điều khiển băng qua đường, gây tai nạn. Hậu quả làm ông T chết (Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 124/TT ngày 17/9/2020 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận) và gây thiệt hại về tài sản với số tiền là 6.560.000đ (*Sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) (Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi (Khi điều khiển xe mô tô không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên); người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có mẹ nuôi là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự.

Qua xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Thanh T có 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trở lên và không có tình tiết tăng nặng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để họ có khả năng tu dưỡng, rèn luyện bản thân mình là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Thanh T và anh Đặng Ngọc D là đại diện chủ phương tiện xe ô tô khách biển kiểm soát 72F-001.11 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại do anh Nguyễn Hữu N là người đại diện theo ủy quyền nhận số tiền 100.000.000 đồng (Trong đó: Bị cáo Nguyễn Thanh T 50.000.000 đồng và anh Đặng Ngọc D 50.000.000 đồng).

Anh Nguyễn Hữu N không có yêu cầu gì khác và anh Đặng Ngọc D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Đặng Ngọc D 01 xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô giường nằm màu Đỏ - Đen, biển kiểm soát 72F-001.11; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD4122541 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới vận tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 03/9/2020 đối với xe ô tô biển kiểm soát 72F-001.11; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe số XO20-TN 0132737.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu N là người đại diện hợp pháp của bị hại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius FI, biển kiểm soát 85E1-117.47. Chuyển đến đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an huyện T 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063831 mang biển kiểm soát 72F-001.11 để xử phạt hành chính chủ xe ô tô theo quy định.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với 01 (Một) giấy phép lái xe số 640062002509 hạng E mang tên Nguyễn Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 12/7/2017, có giá trị đến ngày 12/7/2022. Nguyên vọng của bị cáo muốn nhận lại giấy phép lái xe (Hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án). Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết tạm giữ giấy phép lái xe trên, Tòa án sẽ trực tiếp làm thủ tục trả lại theo như nguyện vọng của bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (Ngày 21/01/2021). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) giấy phép lái xe số 640062002509 hạng E mang tên Nguyễn Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 12/7/2017, có giá trị đến ngày 12/7/2022. Hiện giấy phép lái xe lưu tại hồ sơ vụ án (Do Tòa án trả).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 21/01/2021). Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thanh T)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, ĐDHP của bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến